

Bản án số: 27/2020/HS-PT
Ngày: 10-01-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Việt Tiên

Các Thẩm phán: 1/ Ông Lê Công Huân

2/ Bà Phạm Uyên Thy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 10/01/2020 tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 554/2019/TLPT-HS ngày 09 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Võ Văn Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 203/2019/HS-ST ngày 21/10/2019 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo kháng cáo:

Võ Văn Đ; sinh năm 1978 tại Bình Định; Thường trú: đường M, phường T, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: đường H, phường P, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ D và bà Lê Thị L; hoàn cảnh gia đình: Có vợ và 02 con (lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2005); tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 05 giờ 50 phút ngày 07/4/2019, Võ Văn Đ điều khiển xe ô tô tải biển số 67C-081.32 lưu thông trên đường Q theo hướng từ vòng xoay A về S. Khi đến giao lộ đường Q và đường G thuộc Khu phố K, phường O, quận B, Đ cho xe chuyển hướng rẽ trái vào đường G. Do chuyển hướng không quan sát, không đảm bảo an toàn nên đã để phía trước bên phải cản xe ô tô tải va chạm vào bên hông trái xe mô tô biển số 62L1-173.49 do bà Phạm Thị U điều khiển đang

lưu thông đi thẳng cùng chiều. Hậu quả bà U bị thương nặng và được người dân đưa đi cấp cứu tại bệnh viện, đến 13 giờ 30 phút ngày 07/4/2019 bà U tử vong.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 07/4/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân xác định:

“Nơi xảy ra tai nạn giao thông tại giao lộ đường Q – đường G – KP5, phường O.

Đường Q là 01 đoạn đường thẳng được rải nhựa tương đối bằng phẳng. Làn đường có kẻ vạch sơn đứt quãng áp dụng cho 02 chiều xe lưu thông. Một chiều hướng từ đường V ra Q rộng 3,3 mét và một chiều ngược lại rộng 3,4 mét”.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 445/TT.19 ngày 07/5/2019 của Trung tâm giám định pháp y – Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận về nguyên nhân chết của bà Phạm Thị U do: *“Đa chấn thương”*.

Qua kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm pháp y về tử thi; biên bản khám xe; lời khai của bị cáo Võ Văn Đ; dữ liệu hình ảnh nhận thấy: Nguyên nhân trực tiếp dẫn đến vụ tai nạn là do Võ Văn Đ điều khiển xe ô tô tải biển số 67C-081.32 chuyển hướng không đảm bảo an toàn, thiếu chú ý quan sát nên đã để phía trước bên phải cản xe ô tô tải va chạm vào bên hông trái xe mô tô biển số 62L1-173.49 do Phạm Thị U điều khiển lưu thông đi thẳng cùng chiều làm chị U chết tại bệnh viện đã vi phạm khoản 2 Điều 15, Khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ.

Chị Phạm Thị U điều khiển xe mô tô biển số 62L1-173.49 lưu thông không có giấy phép lái xe, nhưng đây chỉ là lỗi hành chính.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Võ Thị R là bị đơn dân sự trong vụ án đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 123.000.000 đồng. Gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin bãi nại, xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Bình Tân, Võ Văn Đ đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 203/2019/HS-ST ngày 21/10/2019 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Võ Văn Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Võ Văn Đ 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo của bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 01/11/2019, bị cáo Võ Văn Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Võ Văn Đ giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt nội dung, phân tích tính chất vụ án, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội: Căn cứ lời khai của bị cáo, kết hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án xét đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận:

Vào lúc 05 giờ 50 phút ngày 07/4/2019, bị cáo Võ Văn Đ điều khiển xe ô tô tải biển số 67C-081.32 lưu thông trên đường Q theo hướng từ vòng xoay A về S. Khi đến giao lộ đường Q và đường G thuộc Khu phố K, phường O, quận B, Đ cho xe chuyển hướng rẽ trái vào đường G. Do chuyển hướng không quan sát, không đảm bảo an toàn (vi phạm khoản 2 Điều 15, khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ) nên đã để phía trước bên phải cản xe ô tô tải va chạm vào bên hông trái xe mô tô biển số 62L1-173.49 do bà Phạm Thị U điều khiển đang lưu thông đi thẳng cùng chiều. Hậu quả làm bà U tử vong.

[2] Với hành vi như đã nêu trên của bị cáo Đ, xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm cũng xem xét bị cáo phạm tội lần đầu với lỗi vô ý, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục một phần hậu quả cho gia đình bị hại và gia đình bị hại cũng làm đơn bãi nại cho bị cáo nên xem xét áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và xử phạt bị cáo mức hình phạt 01 năm 06 tháng tù.

[4] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Đ làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì bị cáo phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại và là trụ cột trong gia đình, hiện đang phải nuôi mẹ già và con nhỏ. Hội đồng xét xử xét thấy tại phiên tòa hôm nay bị cáo không trình bày được

tình tiết gì mới. Mặt khác, cấp sơ thẩm cũng đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Do đó, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Võ Văn Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND quận Bình Tân; (1)
- P.PC 53 – CA Tp.HCM; (1)
- Cục THADS Tp.HCM (1)
- Chi cục THA quận Bình Tân; (1)
- Bị cáo; (1)
- TAND quận Bình Tân; (1)
- Công an quận Bình Tân; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Ủy ban nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (19) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Việt Tiên